TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2018/QĐST- HNGĐ	*Trùng Khánh, ngày 02 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 40 / 2018/TLST - HNGĐ. ngày 27 tháng 9 năm 2018 Giữa:

Nguyên đơn: anh Chu Văn L, sinh năm: 1985.

Trú tại: xóm N N - xã K T - huyện T K - tỉnh Cao Bằng.

Bị đơn: chị Nông Thị Y, sinh năm: 1988.

Trú tại: xóm P H - xã K T - huyện T K - tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Chu Văn L và chị Nông Thị Y.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: anh Chu Văn L và chị Nông Thị Y tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: anh Chu Văn L và chị Nông Thị Y thỏa thuận giao cháu Chu Đức T sinh ngày 05/05/2008 cho chị Nông Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi). Anh Chu Văn L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng chẵn).

Việc thực hiện cấp dưỡng được tính từ ngày 02 tháng 11năm 2018.

Anh L có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: anh Chu Văn L và chị Nông Thị Y tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: anh Chu Văn L và chị Nông Thị Y mỗi người phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi Năm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Chu Văn L tự nguyện nộp thay cho chị Nông Thị Y 75.000 đồng (Bảy mươi năm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Do đó, anh Chu Văn L phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận anh Chu Văn L đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số AA/2011/00136 ngày 27 tháng 9 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T K, tỉnh Cao Bằng,

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Người đươc thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Tòa dân sự TAND tỉnh;
- Phòng Nghiệp vụ TAND tỉnh;
- VKSND TK;
- CCTHA dân sự TK;
- UBND xã K T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

La Văn Viên